

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **644** /2025/LĐ-ST
Ngày: 09/9/2025
V/v: Tranh chấp về tiền thưởng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Bích Thân
2. Ông Nguyễn Văn Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Bích Ngọc – Cán bộ Tòa án nhân dân Khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Võ Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 9 năm 2025 tại Phòng xử án, trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số 1810/2024/TLST-LĐ ngày 07 tháng 10 năm 2024 về việc “Tranh chấp về tiền thưởng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 267/2025/QĐXXST-LĐ ngày 25 tháng 6 năm 2025, Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 72/QĐST-LĐ ngày 31 tháng 7 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 149/QĐST-LĐ ngày 19 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Ông **Cao Công T**, sinh năm 1980 (có mặt)

Địa chỉ: Số 1/11/102 đường Đặng Thùy Trâm, phường Bình Lợi Trung, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Lê Gia H**, sinh năm 1999 (có mặt)

Địa chỉ: tổ 10 ấp 2, xã Bình Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Theo giấy ủy quyền số 003971 quyền số 06/2024 TP/CC-SCC/HĐGD lập ngày 26/6/2024 tại Văn phòng Công chứng Văn Thị Mỹ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh)

2/ Bị đơn: Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Một Thành viên (TNHH MTV)
Đầu tư và Xây dựng T

Trụ sở: số 185 đường Lý Chính Thắng, phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Phạm Thị Đài T**(có mặt), sinh năm 1996 và ông **Phạm Hoài H**, sinh năm 1983 (vắng mặt)

(Theo giấy ủy quyền số 172/GUQ-TT ngày 24/7/2025 của Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Đầu tư và xây dựng Tân Thuận).

3. Người làm chứng: Công đoàn cơ sở Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Một Thành viên Đầu tư và Xây dựng T

Địa chỉ: số 185 đường Lý Chính Thắng, phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông **Lê Hoàng K**(xin vắng mặt)

Chức vụ: Chủ tịch Công đoàn

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nguyên đơn làm việc tại Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Một Thành viên Đầu tư và Xây dựng T (Công ty T) từ năm 2006 theo hợp đồng lao động (HĐLĐ). Ngày 14/6/2024, nguyên đơn có đơn đề nghị thôi việc. Tại thời điểm này, nguyên đơn đang giữ chức vụ Trưởng phòng Kinh doanh, Phó Chủ tịch Công đoàn cơ sở, Chi ủy viên, thành viên Hội đồng thi đua, khen thưởng và các hội đồng khác trong Công ty. Nguyên đơn chính thức nghỉ việc theo Quyết định số 145/QĐ-TT ngày 25/7/2024 của Công ty T. Ngày 27/6/2024, nguyên đơn nộp đơn khởi kiện, yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn phải thanh toán các khoản tiền tổng cộng là 84,756,622 (tám mươi bốn triệu bảy trăm năm mươi sáu nghìn sáu trăm hai mươi hai) đồng, bao gồm: (i) Khen thưởng cá nhân theo Thỏa ước lao động tập thể năm 2023 là 1,500,000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng; (ii) tiền thưởng 01 tháng lương năm 2023 theo Quyết định của Hội đồng thi đua khen thưởng và kỷ luật là 15,540,000 (mười lăm triệu năm trăm bốn mươi triệu) đồng; (iii) tiền lương đợt cuối từ quỹ lương của người lao động là 67,716,622 (sáu mươi bảy triệu bảy trăm mười sáu nghìn sáu trăm hai mươi hai) đồng. Tại đơn khởi kiện sửa đổi, bổ sung khởi kiện ngày 10/02/2025, nguyên đơn bổ sung thêm khoản tiền thưởng năm 2023 tương đương với nửa tháng lương theo Quyết định của Hội đồng thi đua khen thưởng và kỷ luật là 7,770,000 (bảy triệu bảy trăm bảy mươi nghìn) đồng; tổng cộng các khoản là 92,526,622 (chín mươi hai triệu năm trăm hai mươi sáu nghìn sáu trăm hai mươi hai) đồng. Tại phiên tòa ngày 19/8/2025, nguyên đơn bổ sung yêu cầu Tòa án công nhận kết quả xếp loại, đánh giá người lao động (NLĐ) năm 2023 của nguyên đơn là Hoàn thành tốt nhiệm vụ; các yêu cầu khác giữ nguyên.

Quá trình giải quyết vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa ghi nhận các vấn đề sau đây:

A. Nguyên đơn và người đại diện trình bày: Công ty không có Quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng NLD. Hàng năm, khoảng tháng 10 hoặc 11, Công ty sẽ ban hành Hướng dẫn về việc đánh giá, xếp loại chất lượng NLD trong năm đó. Thông thường, quy trình đánh giá, xếp loại chất lượng NLD được thực hiện theo các bước như sau: (1) NLD viết bản kiểm điểm, tự xếp loại, (2) tập thể phòng xem xét, đánh giá, đóng góp ý kiến, (3) NLD được lãnh đạo Phòng hoặc Tổng Giám đốc phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong năm, (4) Hội đồng thi đua khen thưởng của Công ty quyết định kết quả phân loại, xác định hệ số thưởng làm căn cứ để chi trả lương, thưởng hàng năm. Suốt gần 20 năm công tác, ông đã được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Theo Hướng dẫn số 1317/HD-TT ngày 22/12/2023 (gọi tắt là Hướng dẫn 1317) của Công ty T, Trưởng phòng đánh giá NLD, Tổng Giám đốc đánh giá cấp Trưởng, phó phòng. Tại cuộc họp ngày 25/12/2023 của Phòng Kinh doanh, ông tự xếp loại bản thân “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”, tổng hợp các ý kiến đóng góp nhất trí nội dung này. Ông không được biết kết quả Tổng giám đốc đánh giá xếp loại của mình như thế nào. Cho đến ngày 28/12/2023, trong cuộc họp chi bộ, ông Nguyễn Hữu C là Quyền Tổng giám đốc đã tự ý đánh giá ông là “Không hoàn thành nhiệm vụ” và ghi nhận xét trong Phiếu đánh giá của ông. Ông cho rằng ông C mới chỉ là Quyền Tổng giám đốc, không phải lãnh đạo trực tiếp của ông, đã thực hiện việc đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành công việc không tuân theo Quy chế đánh giá mức độ hoàn thành công việc theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 36 của Bộ luật Lao động năm 2019 mà theo Hướng dẫn số 1317. Đây là hướng dẫn do Công ty đơn phương ban hành cuối tháng 12, không tham khảo ý kiến của Ban chấp hành Công đoàn cơ sở hoặc NLD của Công ty, áp dụng chung cho tất cả NLD, không có bất cứ tiêu chí nào để đo lường tỉ lệ hoàn thành nhiệm vụ. Do đó, ông không được hưởng quyền lợi về các khoản tiền thưởng cuối năm theo Hướng dẫn 1318/HD-TT ngày 22/12/2023 (Hướng dẫn 1318), Thỏa ước lao động và Quy chế lương, thưởng. Phòng Kinh doanh luôn là đơn vị gương mẫu đi đầu và được Hội đồng thi đua khen thưởng công nhận, đề xuất khen tặng tập thể lao động tiên tiến của Văn phòng Thành ủy. Ông đã hoàn thành 100% công việc được phân công theo HĐLĐ đã ký kết, đáp ứng công việc theo Quyết định số 288/QĐ-TT ngày 29/9/2022 về việc mô tả công việc cho các chức danh tại các phòng, ban Công ty Tân Thuận, không báo cáo vượt cấp, không vi phạm nội quy, quy chế, không bị xử lý kỷ luật trong năm thi đua. Ông xác định ba khoản tiền là tiền thưởng, không phải tiền lương và đề nghị mức thưởng giống trường hợp của ông Lê Hoàng K với vị trí tương tự (Trưởng phòng Quản lý dự án).

B. Đại diện bị đơn trình bày: Bị đơn thống nhất với trình bày của nguyên đơn về thời gian công tác, nghỉ việc và xác định ba khoản tiền mà nguyên đơn yêu cầu là tiền thưởng, không phải tiền lương, xác nhận Công ty không có Quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng NLD hàng năm mà áp dụng các Hướng dẫn đúng như nguyên đơn trình bày. Bị đơn cho rằng Hướng dẫn 1317 có giá trị pháp lý bởi lẽ các nội dung trong Hướng dẫn được công khai phổ biến đến toàn thể NLD thống nhất thực hiện. Các nội dung này được triển khai trong thời gian dài, lặp đi lặp lại hằng năm, được hai bên thừa nhận và thực hiện trong thời gian xác lập quan hệ lao động, phù hợp với quy định về tập quán tại khoản 1 Điều 5 của Bộ luật Dân sự 2015. Việc nguyên đơn cho rằng phải áp dụng điểm a khoản 1 Điều 36 của Bộ luật Lao động năm 2019 về Quy chế đánh giá mức độ hoàn thành công việc là không hợp lý. Đánh giá mức độ hoàn thành công việc của NLD là quy định nội bộ nhằm mục đích khen thưởng, từ đó làm căn cứ xét lương, thưởng cuối năm, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 104 Bộ luật Lao động 2019. Công ty Tân Thuận không bắt buộc ban hành quy chế này. Quy chế này chỉ áp dụng trong trường hợp đánh giá mức độ công việc làm yếu tố quyết định trong việc đơn phương chấm dứt hợp đồng. Đối với các trường hợp khác, Bộ luật Lao động năm 2019 không điều chỉnh.

Nguyên đơn không hoàn thành nhiệm vụ vì đã vi phạm Điều 4.2 và 5.4 trong Hướng dẫn 1317. Cụ thể: vi phạm về ý thức tổ chức kỷ luật (báo cáo vượt cấp ngày 04/12/2023 và 19/12/2023), vi phạm về ý thức đoàn kết, quan hệ trong công tác (các nội dung đơn phản ánh của nguyên đơn không có dẫn chứng, căn cứ, chứng cứ chứng minh làm cho nội bộ bị mất đoàn kết, hình ảnh, uy tín của Công ty bị ảnh hưởng, tổn thời gian công sức để giải trình), không hoàn thành công việc được giao (với vị trí là Trưởng phòng kinh doanh theo Bản mô tả công việc ban hành kèm Quyết định số 288/QĐ-TT ngày 29/9/2022, tỉ lệ mức độ uy tín thấp 57,14%).

Hướng dẫn 1318 được ban hành dựa trên các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng và hướng dẫn hàng năm của Văn phòng Thành ủy nên có giá trị pháp lý. Do nguyên đơn không hoàn thành nhiệm vụ nên không đủ tiêu chuẩn bình xét danh hiệu Lao động tiên tiến và hưởng các khoản tiền thưởng theo Thỏa ước lao động tập thể, quy chế trả lương, thưởng. Bị đơn đề nghị Tòa án không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bao gồm cả yêu cầu bổ sung tại phiên tòa.

C. Những người làm chứng trình bày:

- Ông Nguyễn Hữu C trình bày tại văn bản số 1273/CV-TT ngày 15/11/2024: Thống nhất với trình bày của bị đơn. Ngày 04/12/2023 nguyên đơn có báo cáo vượt cấp đến Văn phòng Thành ủy, vi phạm quy định nội bộ của Công ty, ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín, hình ảnh của Công ty. Hành vi này bị Công ty xử

lý kỷ luật lao động hình thức khiển trách. Là một trong những nội dung để Công ty xem xét, đánh giá, phân loại, bình xét thi đua, khen thưởng và hành vi này là một trong những lý do khiến nguyên đơn bị xếp loại Không hoàn thành nhiệm vụ trong năm 2023.

- *Đại diện Công đoàn cơ sở (CĐCS) Công ty T có ông Lê Hoàng Klà Chủ tịch Công đoàn trình bày:* Việc đánh giá, xếp loại NLD hàng năm không được ban hành thành quy chế mà bằng văn bản có tên gọi là “Hướng dẫn về việc kiểm điểm, đánh giá và xếp loại chất lượng người lao động” và “Hướng dẫn về việc bình xét thi đua”. CĐCS không tham gia vào việc xây dựng các văn bản hướng dẫn trên vì là hoạt động điều hành nội bộ của Công ty. Tuy nhiên, CĐCS có theo dõi việc Công ty triển khai, đánh giá xếp loại NLD hàng năm để đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp cho Công đoàn viên. Quá trình triển khai các năm, CĐCS không nhận được bất cứ đơn, thư khiếu nại nào của NLD liên quan đến việc đánh giá, xếp loại cuối năm. Việc đánh giá, xếp loại NLD và bình xét thi đua là hai việc khác nhau. Công ty sẽ thực hiện việc đánh giá, xếp loại NLD trước, không phải họp Hội đồng thi đua khen thưởng; người đánh giá là cấp trên trực tiếp của NLD, thẩm quyền quy định rõ trong hướng dẫn. Sau khi có kết quả đánh giá, xếp loại, Hội đồng thi đua khen thưởng tiến hành họp xét, bình chọn các danh hiệu thi đua của NLD. Năm 2023, Công ty đã ban hành hai Hướng dẫn 1317 và 1318 đúng như nguyên đơn, bị đơn trình bày. CĐCS đánh giá hai Hướng dẫn này là đúng quy định của pháp luật và đúng theo thông lệ áp dụng hàng năm của Công ty. Ngày 28/12/2023, CĐCS không cử đại diện tham gia cuộc họp đánh giá xếp loại vì đây là cuộc họp Chi bộ cuối năm, tổ chức theo Kế hoạch số 47-KH/CU ngày 22/12/2023 của Chi bộ Công ty. Cuộc họp này có mục đích để đánh giá, xếp loại Đảng viên trong năm 2023, không phải là cuộc họp đánh giá, xếp loại chất lượng NLD. Những NLD là đảng viên sẽ đọc Bản kiểm điểm trước chi bộ, tự đánh giá xếp loại đảng viên và mức độ hoàn thành nhiệm vụ; đại diện chi ủy thông báo kết quả nhận xét theo Quy định 213 của cấp ủy nơi đảng viên cư trú, thông tin kết quả đánh giá xếp loại NLD, cuối cùng Chi bộ sẽ tiến hành bỏ phiếu. Trường hợp nguyên đơn là cấp Trưởng phòng nên thuộc thẩm quyền đánh giá của Tổng giám đốc. Thời điểm họp Chi ủy chưa nhận được kết quả đánh giá, xếp loại của nguyên đơn nên Tổng giám đốc sẽ trực tiếp đánh giá và quyết định xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các Trưởng phòng. Từ khi có kết quả đánh giá, xếp loại và toàn bộ quá trình họp Hội đồng thi đua khen thưởng từ ngày 29/12/2023 đến 05/02/2024, nguyên đơn không gửi bất cứ đơn thư khiếu nại nào đến CĐCS.

D. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến: Về tố tụng, những người tiến hành tố tụng, những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự từ khi thụ lý

vụ án đến phiên tòa hôm nay. Về nội dung, đề nghị Tòa án đình chỉ yêu cầu công nhận kết quả đánh giá xếp loại cuối năm 2023 là Hoàn thành tốt nhiệm vụ vì không thuộc thẩm quyền của Tòa án; không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về án phí nguyên đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Nguyên đơn khởi kiện bị đơn yêu cầu chi trả tiền thưởng theo Thỏa ước lao động tập thể và Quy chế lương, thưởng nên quan hệ pháp luật là Tranh chấp về tiền thưởng theo quy định tại khoản 1 Điều 32, điểm g khoản 1 Điều 40 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 179, điểm a khoản 2 Điều 219 của Bộ luật Lao động năm 2019. Xét địa chỉ cư trú của nguyên đơn tại phường Bình Lợi Trung, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân Khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh theo điểm c khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thành lập Tòa án nhân dân cấp Tỉnh, Tòa án nhân dân Khu vực; quy định phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Tòa án nhân dân cấp Tỉnh, Tòa án nhân dân Khu vực.

[2] Theo quy định tại khoản 1 Điều 32 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, khoản 1 Điều 188 của Bộ luật Lao động năm 2019, tranh chấp về tiền thưởng bắt buộc phải qua thủ tục hòa giải trước khi nộp đơn khởi kiện ra Tòa án. Theo quy định tại khoản 1,3 Điều 190 của Bộ luật Lao động năm 2019 thì thời hiệu yêu cầu giải quyết tranh chấp lao động cá nhân do Hòa giải viên thực hiện là sáu tháng, do Tòa án thực hiện là một năm kể từ ngày phát hiện ra hành vi mà bên tranh chấp cho rằng quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị vi phạm. Ngày 28/12/2023, nguyên đơn biết được quyền và lợi ích của mình bị xâm phạm; ngày 14/6/2024, Hòa giải viên của Phòng Lao động – Thương binh và xã hội Quận , Thành phố H tiến hành hòa giải cơ sở; ngày 27/6/2024, nguyên đơn nộp đơn khởi kiện và được Tòa án thụ lý còn trong thời hiệu khởi kiện.

[3] Tư cách tham gia tố tụng:

[3.1] Nguyên đơn, bị đơn ủy quyền cho người đại diện tham gia tố tụng theo các văn bản ủy quyền đúng theo quy định tại các Điều 85, 134, 135, 137, 138, 140, 141 của Bộ luật Dân sự 2015, Điều 85, 86 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 nên được chấp nhận.

[3.2] Tại thời điểm khởi kiện, ông Nguyễn Hữu C là Quyền Tổng giám đốc, không phải là người đại diện theo pháp luật của pháp nhân, làm việc theo Quyết định số 223/QĐ-HĐTV ngày 26/10/2023 của Hội đồng Thành viên Công ty TNHH MTV Đầu tư và Xây dựng T về việc phân công người điều hành Công ty.

Nguyên đơn tranh chấp về thẩm quyền của cấp trên trực tiếp đánh giá, xếp loại NLĐ. Do đó, Tòa án triệu tập ông Cảnh vào tham gia tố tụng với tư cách người làm chứng để làm rõ các tình tiết của vụ án. Quá trình xét xử, bị đơn cung cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đăng ký thay đổi lần thứ 11 thì từ ngày 28/4/2025, ông Nguyễn Hữu C là người đại diện theo pháp luật của bị đơn. Vì vậy, Hội đồng xét xử điều chỉnh lại tư cách tố tụng của ông Cảnh, phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng và pháp luật doanh nghiệp.

[3.3] Đại diện Ban Chấp hành (BCH) CĐCS Công ty T đã có lời khai gửi cho Tòa án và đề nghị xét xử vắng mặt. Xét việc vắng mặt của BCH CĐCS không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử chấp nhận sự vắng mặt của người làm chứng theo quy định tại khoản 2 Điều 229 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[4] Nguyên đơn đã chấm dứt HĐLĐ với bị đơn, các đương sự không tranh chấp về giá trị pháp lý, nội dung, lý do chấm dứt HĐLĐ nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết các vấn đề này.

[5] Theo Điều 5 của Bộ luật Dân sự năm 2015 thì tập quán là quy tắc xử sự có nội dung rõ ràng xác định quyền, nghĩa vụ của cá nhân, pháp nhân trong quan hệ pháp luật dân sự cụ thể, được hình thành và lặp đi lại nhiều lần trong một thời gian dài, được thừa nhận và áp dụng rộng rãi trong một vùng, miền, dân tộc, cộng đồng dân cư hoặc trong một lĩnh vực dân sự. Xét nội dung của Hướng dẫn 1317 được xây dựng trên cơ sở Hướng dẫn số 04/HD/TU ngày 11/12/2023 của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, áp dụng trong nội bộ Công ty Tân T mà không phải rộng rãi trong lĩnh vực dân sự nên không đủ điều kiện được xem là tập quán. Xét ý kiến của đại diện bị đơn cho rằng Hướng dẫn 1317 là tập quán là không có cơ sở chấp nhận.

[6] Bản chất pháp lý của Hướng dẫn 1317:

[6.1] Theo lời thừa nhận các bên và giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đăng ký lần đầu ngày 08/6/2005 thì Công ty Tân T được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, chủ sở hữu là Văn phòng Thành ủy Thành phố H. Theo Quyết định số 1990-QĐ/VPTU ngày 16/7/2020 và 1267-QĐ/VPTU ngày 25/9/2023 của Văn phòng Thành ủy ban hành Quy chế quản lý hoạt động đầu tư, khai thác cho thuê đối với tài sản nhà, đất Văn phòng Thành ủy ủy quyền cho Công ty TNHH MTV Đầu tư và Xây dựng T thực hiện một số giao dịch liên quan đến quản lý, khai thác cho thuê thì Công ty Tân Thuận thực hiện một số hoạt động kinh doanh theo sự ủy quyền của Văn phòng Thành ủy và chịu sự quản lý, kiểm tra, giám sát của Văn phòng Thành ủy. Tại Điều 9 của Quyết định 1267 quy định “*Kết quả thực hiện nhiệm vụ theo Quy chế này sẽ được đưa vào nội dung đánh giá,*

xếp loại chất lượng hàng năm”. Như vậy, quy trình, nội dung đánh giá chất lượng NLD vừa chịu sự điều chỉnh của pháp luật lao động, vừa chịu sự điều chỉnh của các quy định, hướng dẫn của Đảng, trong đó có Quy chế này.

[6.2] Với đặc trưng là doanh nghiệp làm kinh tế của Đảng, hoạt động của Công ty T mang một số đặc điểm vừa giống doanh nghiệp nhà nước, vừa giống đơn vị sự nghiệp. Đối với nguyên đơn là NLD, có chức vụ, đồng thời là Đảng viên, Chi ủy viên, pháp luật không có quy định về việc đánh giá, xếp loại chất lượng NLD trong doanh nghiệp làm kinh tế của Đảng được thực hiện như thế nào mà chỉ quy định việc đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ (Nghị định 90). Xét, đối tượng áp dụng của Hướng dẫn 1317 là NLD trong doanh nghiệp, nhưng xét về bố cục, nội dung, thẩm quyền, trình tự, tiêu chí, điều kiện, căn cứ xếp loại, mục đích tương tự như việc đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị định 90. Căn cứ vào khoản 2 Điều 45 của Bộ luật Tổ tụng dân sự năm 2015 về nguyên tắc áp dụng pháp luật tương tự, Hội đồng xét xử áp dụng các quy định tương ứng của Nghị định 90 để xem xét giá trị pháp lý, trình tự, thủ tục, thẩm quyền, tiêu chí, căn cứ xếp loại NLD của Hướng dẫn 1317.

[6.3] Theo thừa nhận của bị đơn và đại diện CĐCS Công ty thì Hướng dẫn 1317 được xây dựng trên cơ sở Hướng dẫn số 04/HD/TU ngày 11/12/2023 của Thành ủy Thành phố H. Đối chiếu với các Hướng dẫn về đánh giá, xếp loại chất lượng NLD hàng năm, từ 2019 đến 2024, Hội đồng xét xử nhận thấy các nội dung của Hướng dẫn này không trái với chính sách của Đảng, các quy định của pháp luật, được áp dụng lặp đi lặp lại trong nhiều năm. Mặc dù có tên là “Hướng dẫn” nhưng các nội dung gần như quy định nội bộ. Tuy nhiên, để trở thành một Quy chế hoàn chỉnh, đủ tư cách pháp lý được đặt tên là *Quy chế nội bộ*, bao gồm các quy phạm về việc đánh giá, xếp loại chất lượng NLD thì phải được thực hiện theo trình tự, thủ tục của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022. Tại Điều 4,5 của Quy chế dân chủ cơ sở của Công ty TNHH MTV Đầu tư và Xây dựng T ban hành kèm Quyết định số 287/QĐ-HĐTV ngày 22/12/2023 quy định các nội dung, hình thức NSDLĐ phải công khai, NLD được tham gia ý kiến, NLD được quyết định, NLD được kiểm tra, giám sát, được đối thoại bao gồm *quy chế* và các văn bản khác liên quan đến *quyền, nghĩa vụ và lợi ích của NLD*. Do Hướng dẫn 1317 không thực hiện theo trình tự này, nên chưa đủ điều kiện để trở thành quy chế nội bộ nhưng về bản chất, Hướng dẫn 1317 là *một phần* của *Quy chế* đánh giá chất lượng NLD hàng năm *chưa hoàn chỉnh*; có thể được sử dụng và có giá trị trong công tác đánh giá, xếp loại. Tuy nhiên, so sánh với quy định tương tự tại Nghị định 90 về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức thì các tiêu

chỉ trong Hướng dẫn 1317 rất sơ sài, chung chung, không cụ thể nên không thể làm tiêu chuẩn duy nhất để đánh giá chính xác chất lượng NLD.

[6.4] Điểm a khoản 1 Điều 36 của Bộ luật Lao động năm 2019 chỉ đề cập đến khái niệm “*mức độ hoàn thành công việc*”, hoàn toàn khác so với “*đánh giá, xếp loại chất lượng NLD*”. Có thể hiểu rằng, mức độ hoàn thành công việc là một trong những tiêu chí để đánh giá chất lượng NLD. Pháp luật không bắt buộc doanh nghiệp phải xây dựng Quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng NLD. Xét ý kiến của nguyên đơn cho rằng bị đơn không tuân theo Quy chế đánh giá mức độ hoàn thành công việc theo quy định tại Điểm a khoản 1 Điều 36 của Bộ luật Lao động năm 2019 là không có cơ sở chấp nhận.

[7] Xét, mối quan hệ giữa người sử dụng lao động (NSDLĐ) với NLD dựa trên cơ sở mua bán, trao đổi hàng hóa sức lao động, lợi ích mà các bên hướng tới là giá trị sức lao động và giá trị thặng dư. Doanh nghiệp thông thường chỉ có “*mức độ hoàn thành công việc*” như quy định của Bộ Luật Lao động. Đặc thù Công ty Tân Thuận là doanh nghiệp làm kinh tế của Đảng, có những đối tượng NLD đặc biệt, đánh giá *chất lượng NLD* theo các quy định của Đảng là đánh giá *toàn diện* tất cả các mặt, phạm vi rộng, có các *tiêu chuẩn chi tiết*. Việc đánh giá NLD đạt chất lượng như thế nào phụ thuộc vào đặc thù của doanh nghiệp, yêu cầu của NSDLĐ, dựa trên các tiêu chí về sản phẩm cụ thể gắn với vị trí việc làm, tiêu chí đánh giá chất lượng, hiệu quả, thời điểm đánh giá theo quý, tháng hoặc tuần, căn cứ để xác định tỉ lệ % mức độ hoàn thành công việc, các tiêu chí thành phần để đánh giá và xếp loại chất lượng NLD, trong đó có tính đến tỉ lệ khối lượng công việc mà NLD đã thực hiện so với khối lượng công việc chung của doanh nghiệp tương tự như giải thích tại Điều 23 của Nghị định số 90. Nội quy, Quy chế được ban hành đúng trình tự thủ tục phải được tôn trọng và thực hiện theo Luật Thực hiện dân chủ năm 2022. Tòa án chỉ có thẩm quyền xem xét *giá trị pháp lý* của Quy chế hoặc *đánh giá quy trình, thủ tục, căn cứ đánh giá, xếp loại NLD* và *yêu cầu thực hiện lại nếu chưa đúng* theo các tiêu chuẩn của Quy chế. Trường hợp không có Quy chế, pháp luật không quy định thì Tòa án căn cứ vào các nguyên tắc chung của pháp luật, tập quán, áp dụng tương tự, án lệ, lẽ công bằng để xem xét mà *không có quyền can thiệp vào việc đánh giá cụ thể chất lượng của từng NLD*. Áp dụng tương tự pháp luật theo Điều 24 của Nghị định số 90 thì sau khi nhận được thông báo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng mà NLD không nhất trí với kết luận đánh giá, xếp loại chất lượng thì có quyền kiến nghị. Việc giải quyết kiến nghị do người có thẩm quyền đánh giá, xếp loại giải quyết. Tại phiên tòa, nguyên đơn bổ sung yêu cầu khởi kiện đề nghị Hội đồng xét xử công nhận kết quả đánh giá, xếp loại NLD cuối năm của ông là Hoàn thành tốt nhiệm vụ. Do đây là yêu

cầu mới phát sinh tại phiên tòa, không thuộc thẩm quyền của Tòa án nên không có cơ sở để thụ lý, giải quyết yêu cầu này của nguyên đơn.

[8] Đối với yêu cầu về ba khoản tiền thưởng: Theo Điều 2 của Quy chế trả lương và trả thưởng người lao động ban hành kèm Quyết định số 563/QĐ-HĐTV ngày 13/6/2016 của Hội đồng Thành viên Công ty TNHH Một Thành viên Đầu tư và xây dựng T(được sửa đổi, bổ sung bằng Quyết định số 1064/QĐ-HĐTV ngày 22/4/2021) thì nguyên tắc trả thưởng là theo hiệu quả và năng suất lao động *dựa trên cơ sở đánh giá của người quản lý trực tiếp và được Hội đồng Thi đua, khen thưởng và kỷ luật Công ty thông qua*. Tại điểm c khoản 1 Điều 11 của Quy chế nêu trên quy định một trong những tiêu chuẩn thưởng hoàn thành kế hoạch là *“Hoàn thành nhiệm vụ được giao”*. Theo Điều 9.3 của Thỏa ước lao động tập thể năm 2023 thì cá nhân người lao động khi đạt các hình thức khen thưởng và danh hiệu thi đua mới được thưởng. Theo Báo cáo kết quả đánh giá, phân loại người lao động và bình xét thi đua năm 2023 gửi Ban Tổng giám đốc ngày 27/12/2023 và gửi Hội đồng Thi đua - khen thưởng ngày 28/12/2023 cùng lời thừa nhận của ông Nguyễn Hữu C thì nguyên đơn được đánh giá là *Không hoàn thành nhiệm vụ*. Tại Biên bản xét Thi đua khen thưởng năm 2023 vào ngày 08/01/2024 và Thông báo số 145/TB-TT ngày 30/01/2024 của Công ty T thì nguyên đơn không có danh hiệu thi đua nào để xem xét đủ điều kiện hưởng tiền thưởng theo Quy chế, Thỏa ước hay không. Do đó, Hội đồng xét xử chưa có cơ sở để giải quyết yêu cầu về tiền thưởng của nguyên đơn. Xét ý kiến của Kiểm sát viên và bị đơn về việc đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ.

[9] Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã yêu cầu Liên đoàn Lao động Thành phố H cử người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn nhưng nguyên đơn từ chối. Quá trình xét xử, Hội đồng xét xử nhiều lần giải thích quyền, nghĩa vụ của đương sự, giải thích các quy định của pháp luật để nguyên đơn xác định chính xác yêu cầu khởi kiện nhưng nguyên đơn bảo lưu quan điểm và đưa ra yêu cầu khởi kiện chưa phù hợp nên Hội đồng không có cơ sở xem xét, giải quyết.

[10] *Hội đồng xét xử xem xét về trình tự thủ tục, căn cứ để đánh giá, xếp loại chất lượng NLD của bị đơn đối với nguyên đơn như sau:*

Thứ nhất, theo thừa nhận của nguyên đơn, bị đơn cùng đại diện CĐCS thì từ trước đến nay, Công ty T không có Quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng NLD và Quy chế đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 36 của Bộ luật Lao động năm 2019. Năm 2023, Công ty áp dụng Hướng dẫn số 1317 để đánh giá, xếp loại chất lượng NLD. Như đã phân tích ở trên, *“mức độ hoàn thành công việc”* chỉ là một trong những tiêu chí đánh giá, xếp loại *“chất lượng NLD”*. Trong mục 5.4 của Hướng dẫn 1317 có đề cập đến khối lượng công việc hoàn thành (dưới 70%) nhưng không có tiêu chuẩn định lượng mức độ hoàn

thành công việc như thế nào là dưới 70%. Theo mục 1.1 Phần IV của Quyết định số 1248/QĐ-HĐTV ngày 16/6/2022 của Hội đồng Thành viên Công ty T về ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của các phòng, ban chuyên môn thuộc Công ty TNHH MTV đầu tư và xây dựng T thì chức năng của Phòng Kinh doanh gồm: (i) triển khai thực hiện hiệp thương, bồi thường tại các dự án do Công ty làm chủ đầu tư, (ii) quản lý, khai thác kinh doanh bất động sản do Công ty làm chủ đầu tư và bất động sản được ủy quyền, (iii) thực hiện thủ tục nhận chuyển nhượng nhà, đất tạo quỹ nhà, đất kinh doanh cho Công ty, (iv) xây dựng hình ảnh doanh nghiệp, mạng lưới khách hàng và quảng bá sản phẩm. Các nhiệm vụ cụ thể của bốn chức năng trên được chi tiết hóa trong mục 1.2. Tại mục 4 của Bản mô tả công việc cho các chức danh tại các phòng, ban Công ty T ban hành kèm theo Quyết định số 288/QĐ-TT ngày 29/3/2022 của Tổng giám đốc Công ty TNHH MTV đầu tư và xây dựng T thì Giám đốc phòng (sau này đổi thành Trưởng phòng) có tất cả 12 nhiệm vụ được liệt kê tại trang số 12; không phân định tỉ lệ hoàn thành từng nhiệm vụ là bao nhiêu %. Theo Phiếu đánh giá và phân loại Trưởng phòng ngày 25/12/2023 thì nguyên đơn không kiểm điểm tất cả 12 nhiệm vụ trong 04 chức năng, chỉ tập trung vào nhiệm vụ về quản lý, khai thác kinh doanh bất động sản. Phần nhận xét, đánh giá của ông Nguyễn Hữu C không định lượng được các nhiệm vụ không hoàn thành chiếm bao nhiêu % khối lượng công việc. Tại phiên tòa, bị đơn cho rằng công việc chủ yếu của Phòng kinh doanh cũng như nhiệm vụ chính của nguyên đơn là quản lý, khai thác kinh doanh bất động sản nhưng không chứng minh được khối lượng công việc, chất lượng công việc mà nguyên đơn không hoàn thành theo định mức dưới 70% như mục 5.4 của Hướng dẫn 1317 đã nêu.

Thứ hai, bị đơn cho rằng trong thời gian làm việc tại Công ty, nguyên đơn thường xuyên không hoàn thành nhiệm vụ của Trưởng phòng, có hành vi vi phạm nội quy, quy chế, nhưng bị đơn không lập biên bản để nhắc nhở, kiểm điểm cá nhân hoặc trước tập thể, không có quyết định xử lý kỷ luật. Bị đơn không chứng minh được nguyên đơn vi phạm về phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống như mục 4.2 của Hướng dẫn 1317. Lưu ý rằng, nguyên đơn là thành viên của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội nếu vi phạm nguyên tắc hoạt động của tổ chức đó thì phải do tổ chức xử lý mà không thuộc thẩm quyền của người sử dụng lao động.

Thứ ba, tại thời điểm đánh giá, xếp loại chất lượng NLD, nguyên đơn chưa bị kỉ luật. Đến ngày 31/5/2024, Công ty mới ban hành Quyết định xử lý kỉ luật số 100/QĐ-TT về hành vi báo cáo vượt cấp theo hình thức khiển trách. Đánh giá xếp loại NLD khi chưa có văn bản kết luận hành vi vi phạm của NLD không có sức thuyết phục. Xét ý kiến của ông Nguyễn Hữu C cho rằng việc xử lý kỉ luật là một trong những căn cứ để đánh giá NLD không hoàn thành nhiệm vụ năm 2023 là

không có cơ sở chấp nhận. Trường hợp thực tế NLD vi phạm và bị kỉ luật thì việc đánh giá lại, hủy bỏ kết quả đánh giá cũ, hủy bỏ nội dung thi đua khen thưởng được áp dụng tương tự như mục 1, 14 của Hướng dẫn số 04-HD/TU ngày 11/12/2023 của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh mà không phải thực hiện trước khi có Quyết định kỉ luật.

[11] Bởi những phân tích như trên, có cơ sở khẳng định trình tự, thủ tục, căn cứ đánh giá, xếp loại chất lượng NLD của bị đơn chưa hoàn thiện, các Hướng dẫn thiếu chặt chẽ, thiếu cơ sở, cách vận dụng, áp dụng không thuyết phục. Hội đồng xét xử yêu cầu bị đơn phải nghiêm túc nghiên cứu các Hướng dẫn của Đảng, quy định của pháp luật, xây dựng Quy chế nội bộ về việc đánh giá, xếp loại NLD phù hợp với tính chất, đặc thù của doanh nghiệp, trên cơ sở tham khảo ý kiến của tập thể NLD, đảm bảo sự minh bạch, công bằng, môi trường kinh doanh lành mạnh, phát triển, bền vững, giữ gìn uy tín của Chủ sở hữu, hạn chế tranh chấp với NLD. Xét ý kiến của nguyên đơn cho rằng bị đơn đánh giá, xếp loại chất lượng NLD không đúng là có cơ sở.

[12] *Hội đồng xét xử đặc biệt lưu ý về vai trò của CĐCS Công ty T như sau:* Điều 10 Hiến pháp năm 2013 (sửa đổi bổ sung năm 2025), khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Lao động năm 2019, Điều lệ Công đoàn, các Điều 1, 11, 12 của Luật Công đoàn năm 2024 khẳng định giai cấp công nhân, người lao động có đại diện là tổ chức Công đoàn Việt Nam, chăm lo và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, tham gia cùng với Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giám sát việc thi hành quy định pháp luật lao động. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhiều lần triệu tập CĐCS Công ty T tham gia tố tụng để hướng dẫn, giải thích, giám sát, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nguyên đơn nhưng BCH CĐCS đều vắng mặt. Điều này chứng minh CĐCS chưa thể hiện đúng, đủ vai trò, nhiệm vụ của mình, chưa xây dựng được các Quy chế, chưa thực hiện đúng, đủ Quy chế dân chủ cơ sở, chưa sâu sát với hoạt động công đoàn. Hội đồng xét xử yêu cầu CĐCS Công ty T phải nghiêm túc chấp hành pháp luật nói chung, pháp luật tố tụng, Luật Công đoàn nói riêng để giữ gìn uy tín của tổ chức chính trị-xã hội, bảo vệ quyền lợi Công đoàn viên.

[13] Về án phí: Nguyên đơn có đơn đề nghị miễn án phí. Tuy nhiên, đối chiếu với điểm a khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, nguyên đơn không thuộc trường hợp được miễn án phí nên phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 32, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 40, 63, 85, 86, 92, 147, 157, 217, 229, 235, 266, 269, 271, 272, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 85, 134, 135, 138, 140, 141 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 7, 36, 179, 188, 190, 219 của Bộ luật Lao động năm 2019;

Căn cứ vào Luật Thi hành án Dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014);

Căn cứ vào Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022;

Căn cứ vào Luật Công đoàn năm 2024;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thành lập Tòa án nhân dân cấp Tỉnh, Tòa án nhân dân Khu vực; quy định phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Tòa án nhân dân cấp Tỉnh, Tòa án nhân dân Khu vực;

Áp dụng tương tự Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức;

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Cao Công T về các khoản tiền thưởng gồm (i) Khen thưởng cá nhân theo Thỏa ước lao động tập thể năm 2023 là 1,500,000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng; (ii) tiền thưởng 01 tháng lương năm 2023 theo Quyết định của Hội đồng thi đua khen thưởng và kỷ luật là 15,540,000 (mười lăm triệu năm trăm bốn mươi triệu) đồng; (iii) tiền thưởng tương đương 1,5 tháng lương đợt cuối từ quỹ lương của người lao động là 75,466,622 (bảy mươi lăm triệu bốn trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm hai mươi hai) đồng, tổng cộng là 92,526,622 (chín mươi hai triệu năm trăm hai mươi sáu nghìn sáu trăm hai mươi hai) đồng.

2. Án phí lao động sơ thẩm:

2.1 Nguyên đơn phải chịu án phí là 2,775,799 (hai triệu bảy trăm bảy mươi lăm nghìn bảy trăm chín mươi chín) đồng.

2.2 Bị đơn không phải chịu án phí.

3. Kiến nghị Thanh tra Sở Nội vụ, Liên đoàn Lao động Thanh phố H trong phạm vi thẩm quyền của mình, thanh tra, kiểm tra hoặc kiến nghị Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, Quy chế dân chủ cơ sở của Công ty TNHH MTV Đầu tư và Xây dựng T; kiểm tra, giám sát việc xây dựng các Quy chế nội bộ, trong đó có Quy chế về đánh giá, xếp loại chất lượng người lao động để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.

4. Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND KV5, Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS KV5, Tp. Hồ Chí Minh;
- Thanh tra Sở Nội vụ, LĐLĐ Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Thanh